

Hướng dẫn Sử dụng

Máy giặt

Tự động Hoàn toàn

Mẫu máy

SF-170ZCV



Cảm ơn bạn đã mua máy giặt tự động hoàn toàn của Hitachi.

- Vui lòng đọc kĩ sách Hướng dẫn Sử dụng này để vận hành máy giặt đúng cách.
- Vui lòng giữ lại sách Hướng dẫn Sử dụng này để tiện tham khảo sau này.

HITACHI

Mục lục

Chuẩn bị sử dụng

Thải hồi Rác Thân thiện với Môi trường	2
Mẹo vặt giúp Sử dụng Máy giặt Thân thiện với Môi trường.....	2
Hướng dẫn An toàn.....	2
Lắp đặt.....	3
■ Các Bộ phận và Phụ kiện.....	5
■ Bảng điều khiển và Màn hình hiển thị.....	6
■ Chuẩn bị Trước khi Sử dụng	8

Vận hành

Cách Sử dụng Máy giặt.....	9
Tổng quan về Chương trình.....	18
Danh sách Chương trình	19
■ Cách Tùy chỉnh Chương trình.....	24
Trường hợp Mất điện.....	27

Bảo trì

Bảo dưỡng và Bảo trì.....	28
Xử lý sự cố.....	29
Mã lỗi	30
Cách Lắp đặt Máy giặt.....	31
Cách lắp tấm chắn chuột.....	31
Dịch vụ Khách hàng.....	35
Thông số Kỹ thuật.....	35

Chỉ dành cho mục đích gia dụng

Thải hồi Rác Thân thiện với Môi trường

Vứt bỏ bao bì

Bao bì đóng gói đã giúp bảo vệ máy giặt mới của bạn được vận chuyển về nhà an toàn. Toàn bộ vật liệu bao bì đều không có hại với môi trường và có thể tái sử dụng. Vui lòng góp phần bảo vệ môi trường tốt hơn bằng cách vứt bỏ bao bì theo cách thân thiện với môi trường.

Hãy hỏi đại lý của bạn về cách thức thải hồi hiện tại.

Nguy cơ ngạt thở!

Không được để trẻ em nghịch với bao bì và các bộ phận liên quan.

Nguy cơ ngạt thở có thể xuất phát từ các bọc nhựa dẻo và hộp xếp.

Vứt bỏ thiết bị cũ

Thiết bị cũ không phải là rác vô giá trị. Việc tái chế thân thiện với môi trường có thể giúp thu được những vật liệu mới quý giá từ chúng.

Nguy cơ tử vong!

Rút phích điện của các thiết bị mà bạn không còn sử dụng nữa. Cắt dây điện và vứt bỏ cùng với phích cắm.

Nếu bạn muốn vứt bỏ sản phẩm này, hãy liên hệ với chính quyền địa phương của bạn hoặc đại lý và hỏi rõ cách xử lý rác thải đúng quy định.

Mẹo vật giúp Sử dụng Máy giặt Thân thiện với Môi trường

- Tuân theo giới hạn tải trọng của mỗi chương trình.
- Máy giặt này có các chương trình vận hành tiết kiệm điện nhờ vào bộ điều khiển biến tần tích hợp, cho phép máy giặt tối ưu vận hành theo điều kiện của quần áo.
- Thêm bột giặt tùy theo mức độ bẩn, kích cỡ đồ giặt và độ cứng của nước. Tuân theo hướng dẫn về lượng bột giặt cần dùng của nhà sản xuất bột giặt.
- Bạn có thể được sử dụng công nghệ tiết kiệm nước tiên tiến hơn như chu trình “Xả Vắt Xối nước” trên chiếc Máy giặt này: sử dụng ít nước hơn so với các mẫu máy trước đây.

Hướng dẫn An toàn

Máy giặt này được thiết kế chỉ để sử dụng trong nhà.

Vui lòng đọc kỹ các hướng dẫn an toàn này trước khi vận hành máy giặt.

- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng cho hộ gia đình và các ứng dụng tương tự như: (IEC 60335-2-7)
 - khu bếp của nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác;
 - nhà ở nông trại;
 - khách hàng sử dụng trong khách sạn, nhà nghỉ và môi trường cư trú khác;
 - kiểu nhà nghỉ có phục vụ bữa sáng;
 - các khu vực sử dụng chung trong các khối căn hộ hoặc phòng giặt ủi.

Hướng dẫn An toàn

CẢNH BÁO

Các vấn đề có thể gây tử vong hoặc thương tích nặng.

An toàn chung

- Không được tháo rời, sửa chữa hoặc thay đổi máy giặt.
→ Việc này có thể gây hỏng thiết bị, cháy, điện giật hoặc chấn thương.
→ Liên hệ trung tâm dịch vụ tại địa phương của bạn để sửa chữa máy.
- Không được đặt nguồn lửa hay bất kì vật dễ cháy nào trong hoặc gần máy giặt (ga, diesel, xăng, dung môi, cồn, hoặc quần áo vấy bẩn bởi những chất này).
→ Việc này có thể gây nổ hoặc cháy.
- Không được đổ nước vào máy giặt trong quá trình vận hành.
→ Việc này có thể gây điện giật.
- Không treo lên máy giặt. Không đặt vật nặng, thả đồ vật hoặc tác động lực lên nắp kính.
→ Việc này có thể làm vỡ nắp kính. Nếu phát hiện xước hoặc vỡ trên nắp kính, ngừng sử dụng máy giặt và liên hệ với trung tâm dịch vụ tại địa phương để yêu cầu kiểm tra và sửa chữa.
- Không cố dùng lực mạnh mở nắp trong quá trình vận hành.
Công tắc Khóa nắp được thiết kế để ngăn mở nắp máy trong quá trình vận hành. Lý do là khi chạm vào lồng giặt đang quay có thể gây ra thương tích nghiêm trọng. Nếu bạn có thể mở nắp máy trong quá trình vận hành, vui lòng dừng sử dụng Máy giặt ngay lập tức và cố gắng không chạm vào phần bên trong.
→ Liên hệ trung tâm bảo hành gần nhất của bạn để sửa chữa máy.
- Máy giặt này không dành người bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tâm thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức về máy giặt sử dụng (bao gồm cả trẻ em), trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về an toàn giám sát hoặc chỉ dẫn về cách sử dụng thiết bị.

Lắp đặt

- Không được lắp máy giặt ở nơi có độ ẩm cực cao, như trong phòng tắm hoặc nơi có tiếp xúc với mưa.
→ Nguy cơ cháy, điện giật, rò rỉ điện, ăn mòn hoặc hỏng sản phẩm.
- Không lắp đặt máy giặt trên tấm đế có bánh lăn hoặc trên bề mặt không vững.
→ Việc này có thể gây chấn thương hoặc hỏng máy do rung động bất thường.
- Máy giặt phải được nối đất nếu bạn dùng bộ chuyển đổi phích cắm hai chấu cho phích cắm ba chấu.
→ Nếu không tuân thủ có thể gây ra điện giật, làm hỏng chất nền điện tử và các linh kiện điện tử.
- Sử dụng thiết bị với phụ kiện ống mới. Việc dùng lại ống cũ có thể gây rò rỉ nước và gián tiếp gây thiệt hại về tài sản.
- Phần hở không được để thảm che mắt nếu máy giặt được lắp trên sàn trải thảm.

Nguồn điện và dây dẫn

- Không được cắm hoặc rút phích điện bằng tay ướt.
→ Việc này có thể gây điện giật.
- Sử dụng theo định mức áp định mức. Không được kết nối các thiết bị khác vào cùng ổ cắm điện.
→ Sử dụng cùng một ổ cắm điện cho máy giặt và các thiết bị điện khác có thể khiến phích cắm bị quá nóng và gây cháy.
- Lau sạch bụi trên phích điện.
→ Phích điện bẩn hoặc có bụi có thể gây cháy.
- Không được dùng ổ điện hoặc cổng cắm điện bị hỏng hoặc lỏng.
→ Việc này có thể dẫn đến nguy cơ điện giật, đoản mạch, hoặc gây cháy.
- Không được làm hỏng, cắt, sửa đổi, bẻ cong hoặc xếp gập dây điện.
→ Việc này có thể làm hỏng dây điện và gây cháy hoặc điện giật.
- Không được dùng ổ cắm nối dài cho dây điện.
→ Việc này có thể gây hiện tượng quá nhiệt hoặc cháy.
- Nếu dây điện bị hỏng, việc sửa chữa phải được thực hiện bởi một đại lý dịch vụ hoặc nơi sửa chữa được ủy quyền bởi nhà sản xuất để tránh rủi ro.

Hướng dẫn An toàn

An toàn cho trẻ em

- Giữ bao bì xa tầm với của trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh.
→ Nguy cơ nghẹt thở.
- Không để cho trẻ em trèo lên máy giặt hoặc trèo vào lồng giặt. Không để các hộp hoặc ghế gần máy giặt để tránh trẻ em dùng các vật này để trèo lên.
→ Việc này có thể gây chấn thương.
- Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không nghịch với máy giặt.

CẢN TRỌNG

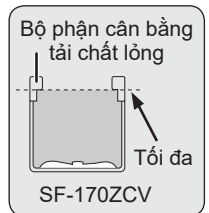
Các vấn đề có thể gây thương tích hoặc hư hại tài sản.

An toàn chung

- Nếu thiếu nước hoặc nếu bạn đang tháo ống cấp nước để nối lại thì hãy khóa vòi nước và nhấn nút Khởi động/Tạm dừng, sau đó chờ 40 giây và mở dần vòi nước.
→ Áp suất khí tạo ra do lượng lớn không khí bên trong các ống nước có thể làm hỏng máy giặt.
- Kiểm tra định kỳ để đảm bảo ốc vặn trên ống cấp nước được vặn chặt.
→ Ốc vặn lỏng sẽ gây rỉ nước.
- Ngắt phích điện khỏi ổ điện và tắt vòi nước nếu bạn không sử dụng máy giặt trong một thời gian dài.

Sử dụng

- Tất cả vật liệu bao bì phải được lấy ra trước khi sử dụng máy giặt.
→ Việc này có thể khiến máy hoạt động không đúng hoặc rung động bất thường.
- Kiểm tra bên trong lồng giặt trước khi vận hành máy giặt.
→ Đảm bảo không có thú nuôi hoặc động vật nhỏ bên trong lồng giặt.
- Không giặt những đồ mà nước không chảy qua được dễ dàng như áo mưa, đồ lặn, đồ trượt tuyết, túi ngủ, đệm, gối, giấy, màn che bồn tắm.
→ Máy giặt có thể sẽ không hoạt động đúng, hoặc việc này có thể gây thương tích hoặc làm hỏng máy.
- Không gấp hoặc xếp các đồ giặt có kích thước lớn như chăn/mền cùng nhau khi giặt.
- Không dùng túi giặt có kích thước chiều rộng lớn hơn 40cm.
→ Quần áo có thể mất cân bằng và gây ra những rung động bất thường trong chu trình vắt.
- Không cho quần áo vượt quá phần thấp nhất của cân bằng tải chất lỏng (dòng chấm).
→ Làm vậy có thể khiến quần áo bị đẩy ra khỏi lồng giặt trong chu trình vắt, gây hư hại cho quần áo hoặc máy giặt hoặc gây rò rỉ nước.
- Luôn cho bột giặt vào ngăn chứa bột giặt khi giặt.
- Không được dùng nước nóng hơn 50°C.
- Phải sử dụng Nút Mở nắp để mở nắp.
→ Nếu không nắp và nút mở nắp có thể bị hỏng.
- Không được đổ đồ chung với tiền xu, đầu ghim hoặc đá.
→ Việc này có thể làm hỏng quần áo hoặc máy giặt, hoặc gây rỉ nước.
Kiểm tra các túi quần áo trước khi giặt.
- Không được nhấn các nút bằng vật nhọn hoặc sắc.
- Không được đặt vật nặng, thùng chứa chất lỏng hoặc thiết bị phát nhiệt lên trên máy giặt.
→ Việc này có thể gây hỏng máy giặt hoặc mặt trên của máy giặt.

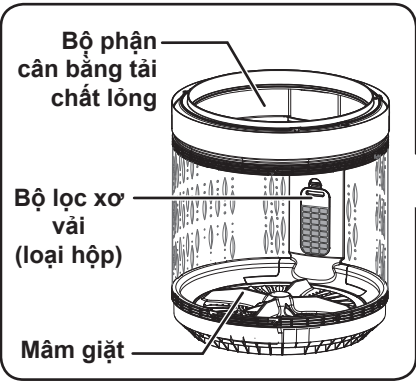


Bảo dưỡng và Bảo trì

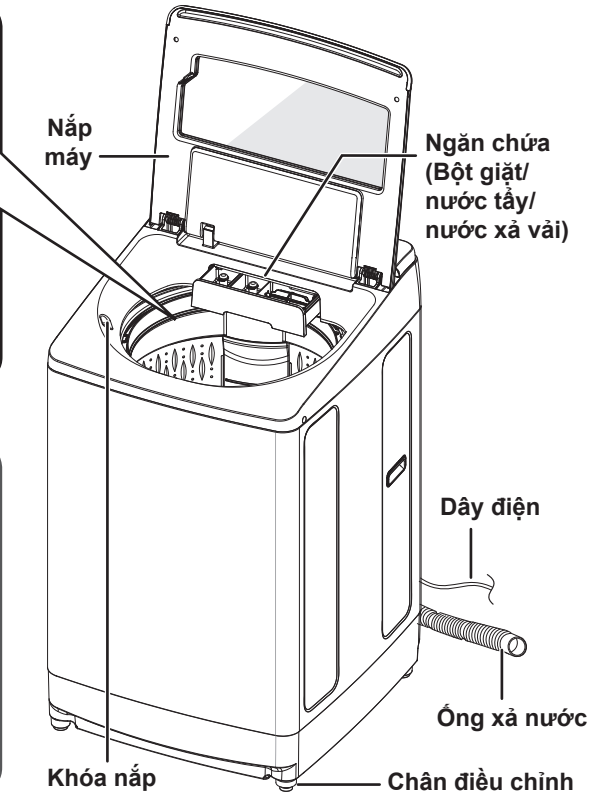
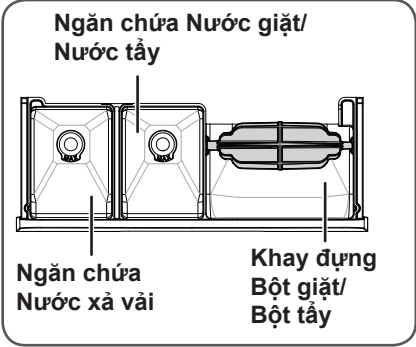
- Nếu bột giặt, nước xả vải hoặc chất tẩy đổ trên bề mặt máy, hãy lau sạch bằng khăn ẩm ngay lập tức.
→ Các bộ phận bằng nhựa hoặc thép của máy giặt có thể bị hỏng.
- Không được đặt các thiết bị phát nhiệt gần máy giặt.
→ Việc này có thể khiến máy giặt bị biến dạng.

Các Bộ phận và Phụ kiện

Lồng giặt



Ngăn chứa



Phụ kiện		
Ống cấp nước và Khớp nối một chạm (1 bộ) 	Nắp chụp chân đế (2 cái) 	Chống Chuột (2 cái)

Phụ kiện tùy chọn

Túi giặt

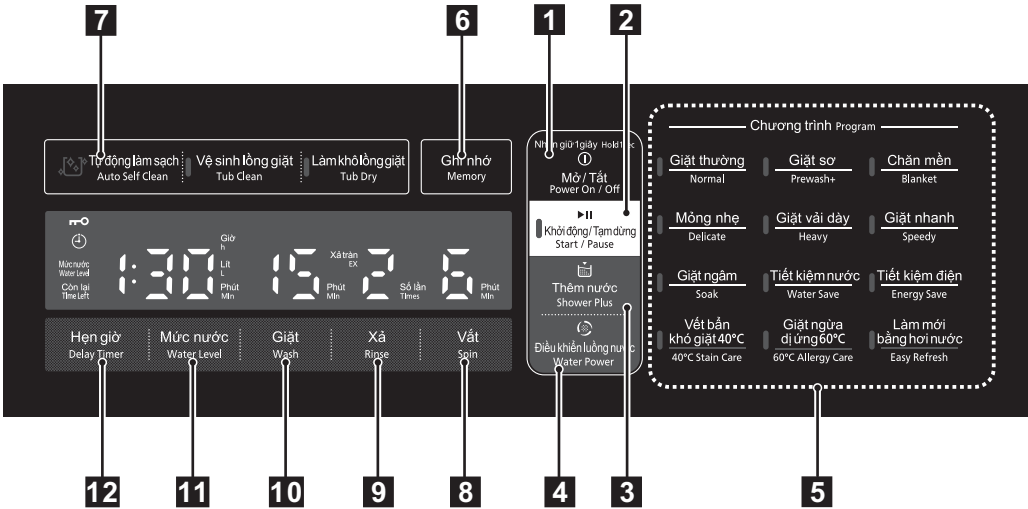
Tham khảo trang 12
Mã linh kiện PTSF-140JJS 001

Bảng điều khiển và Màn hình hiển thị

Trong quá trình Vận hành (nắp đóng)

GHI CHÚ

- Dùng ngón tay trần chạm trực tiếp vào các nút trên Bảng điều khiển.
- Nếu bạn thấy giọt nước, bột giặt hoặc các chất lạ khác trên Nắp kính, vui lòng dùng vải khô lau sạch chúng.



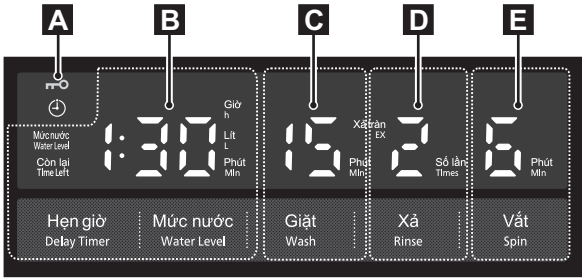
1 Nút Power (Nguồn)	Nhấn nút này để bật và tắt nguồn điện (Khi bật nguồn, vui lòng giữ 1 giây và phần hiển thị HELLO sẽ bật). Máy giặt sẽ tự động tắt khi tất cả các hoạt động đã được hoàn tất. Đồng thời máy giặt cũng tự động tắt nếu không được vận hành hoặc không có nút nào được ấn sau 10 phút từ khi bật nguồn lên.
2 Nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng)	Nhấn nút này để khởi động hoặc tạm dừng vận hành. Khi máy giặt được tạm dừng trong thời gian lâu hơn 24 giờ mà không có hoạt động nào, máy sẽ tự động tắt.
3 Nút Shower Plus (Xối nước bổ sung)	Nhấn nút này để thêm nước xối trong quá trình vận hành. Lượng nước bổ sung được cấp phụ thuộc vào lượng tải hoặc chương trình giặt. Nhấn nút này nếu bạn muốn hủy tùy chọn này. Chức năng này chỉ khả dụng trong quá trình giặt và xả thường. Nút này không hoạt động nếu mực nước đã đạt mức cao nhất của mỗi chương trình giặt.
4 Nút Water Power (Áp lực nước)	Áp lực dòng nước thay đổi mỗi khi nhấn nút này. Áp lực dòng nước được hiển thị trên đèn báo Water Level (Mức nước)/ Hẹn giờ. (0: thường, 1: mạnh, 2: mạnh hơn, -1: yếu, -2: yếu hơn) Chức năng này chỉ khả dụng trong quá trình giặt và xả thường.
5 Nút Program (Chương trình) <td>Nhấn nút này để chọn chương trình giặt. Chương trình sẽ thay đổi mỗi lần nhấn nút.</td>	Nhấn nút này để chọn chương trình giặt. Chương trình sẽ thay đổi mỗi lần nhấn nút.
6 Nút Memory (Bộ nhớ) <td>Để ghi chương trình giặt tùy chỉnh, hãy nhấn nút này lâu hơn 3 giây sau khi chọn từng mục chi tiết như mực nước, thời gian giặt, thời gian xả và thời gian vắt. Từ lần giặt tiếp theo, bạn có thể gọi lại chương trình được lưu này bằng cách nhấn nút này sau khi bật Máy giặt.</td>	Để ghi chương trình giặt tùy chỉnh, hãy nhấn nút này lâu hơn 3 giây sau khi chọn từng mục chi tiết như mực nước, thời gian giặt, thời gian xả và thời gian vắt. Từ lần giặt tiếp theo, bạn có thể gọi lại chương trình được lưu này bằng cách nhấn nút này sau khi bật Máy giặt.

Bảng điều khiển và Màn hình hiển thị

Trong quá trình Vận hành (nắp đóng)

7 Nút Auto Self Clean (Tự vệ sinh tự động) 	Chức năng “Tự vệ sinh tự động” sẽ tự động vệ sinh cả lồng giặt trong và ngoài để giữ cho máy giặt được sạch sẽ. Cài đặt này bị tắt tại thời điểm giao hàng từ nhà máy. Khi được bật lên, chức năng “Tự vệ sinh tự động” sẽ hoạt động mỗi lần bạn giặt đồ.
8 Nút Spin (Vắt)	Nhấn nút này để thay đổi thời gian vắt. Thời gian vắt có thể được cài đặt từ 1 đến 9 phút.
9 Nút Rinse (Xả)	Nhấn nút này để thay đổi thời gian xả.
10 Nút Wash (Giặt)	Nhấn nút này để thay đổi thời gian giặt. Có thể cài đặt thời gian giặt trong khoảng 3 đến 24 phút.
11 Nút Water Level (Mức nước)	Bạn có thể cài đặt lượng nước mỗi lần bạn nhấn nút Water Level (Mức nước).
12 Nút Delay Timer (Hẹn giờ) 	Có thể cài đặt thời gian hẹn giờ từ 3 đến 12 giờ. Đèn báo trong chế độ Hẹn giờ. Nút Hẹn giờ sẽ sáng khi bật chế độ này.

Hiển thị toàn bộ Thông tin chu trình, thời gian còn lại và mã lỗi.



A	Khóa nắp máy  : Nắp máy được khóa khi biểu tượng này sáng.
B	→ Chỉnh “Mức nước” của chương trình giặt (được hiển thị là ‘Mức nước’) → Thời gian còn lại của chương trình giặt (được hiển thị là ‘Thời gian còn lại’)
C	Thời gian Giặt.
D	Thời gian Xả.
E	Thời gian Vắt.

Chuẩn bị Trước khi Sử dụng

Chuẩn bị đồ giặt

- Loại bỏ vật thể lạ nếu có (đồng xu, ghim an toàn, v.v.).
- Cho quần áo dễ hỏng (đồ len, quần áo lót, v.v.) vào túi giặt.
- Loại bỏ các cụm xơ vải, bùn, cát, tóc và lông thú ra khỏi đồ giặt nếu có.
- Buộc dây và cài lại khóa kéo nếu được.



Kiểm tra nhãn mác trên quần áo



Cho quần áo dễ hỏng vào túi giặt



Loại bỏ vật thể lạ



Thắt dây đai dài, khóa hoặc nút cúc



Tách riêng đồ trắng và đồ màu

Phân loại đồ giặt

- Phân loại đồ giặt theo loại vải và biểu tượng nhãn sử dụng (vải cotton, sợi hỗn hợp, sợi tổng hợp, vải len, đồ giặt tay, v.v.).
- Không được giặt với số lượng rất ít, ví dụ chỉ giặt một chiếc quần jean.
→ Điều này có thể gây rung lắc bất thường trong chu trình vắt.
- Tách riêng đồ trắng và đồ màu.

⚠ Nguy cơ chấn thương!

Không giặt các đồ mà nước không chảy qua dễ dàng sau đây vì làm như vậy sẽ dẫn đến máy giặt bị rung lắc bất thường trong chu trình vắt và có thể gây thương tích hoặc hỏng hóc.

- Những vật không thấm nước, như đồ lặn, đồ trượt tuyết, màn che bồn tắm, v.v.
- Các đồ có lớp phủ cao su chống trượt như thảm cửa.
- Đệm lót, gối, giày, v.v.

Bột giặt và chất phụ gia

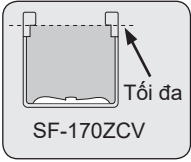
- Sử dụng lượng bột giặt phù hợp theo đèn báo bột giặt trên máy giặt.
Loại và lượng bột giặt cần dùng sẽ khác nhau, tùy thuộc vào loại vải, lượng, kích cỡ đồ giặt, mức độ bẩn và độ cứng của nước được sử dụng.
Sử dụng ít bột giặt nếu:
 - Lượng đồ giặt ít.
 - Đồ giặt không quá bẩn.
 - Quá nhiều bột giặt có thể dẫn đến việc thừa bọt, làm giảm hiệu quả xả hoặc gây rỉ nước.
 - Tùy theo nhãn hiệu bột giặt, bột giặt có thể không hòa tan hoàn toàn nếu áp lực nước thấp hoặc nước quá lạnh.
→ Trang 28: Bảo dưỡng và Bảo trì
 - Khi sử dụng nước xả vải hoặc nước tẩy, hãy tuân theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì.
- * Nếu áp lực nước không ổn định trong quá trình vận hành, nước có thể bị đọng lại trong hộp đựng Bột giặt và Nước xả vải.

Cách Sử dụng Máy giặt

1

Phân loại đồ giặt

- Phân loại quần áo theo loại vải, nhãn mác sử dụng quần áo và mức độ bẩn.
→ Trang 8: Chuẩn bị đồ giặt
- Không được vượt quá tải trọng tối đa.
- Đồ không được vượt quá vạch này.
Nếu không, đồ giặt có thể văng ra ngoài lồng giặt khi đang quay và có thể gây hư hỏng.



2

Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.

- Nếu không có chương trình nào được chọn trong vòng 10 phút, máy giặt sẽ tự động tắt.
Nhấn nút Power (Nguồn) lần nữa để bật nguồn điện.

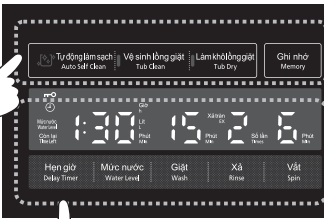
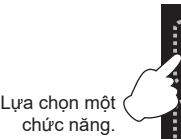


3

Chọn và điều chỉnh chương trình giặt

- Chọn một chương trình giặt bằng nút Program (Chương trình).
→ Trang 19: Danh sách Chương trình
- Bạn có thể thay đổi sự kết hợp hoặc thiết lập của các hoạt động giặt, xả, và vắt bằng các nút Giặt, Xả, và Vắt.
- Bạn có thể kích hoạt chức năng “Tự vệ sinh tự động” bằng nút Tự vệ sinh tự động.
→ Trang 11: Cách sử dụng chức năng “Tự vệ sinh tự động”
→ Khi được bật lên, chức năng “Tự vệ sinh tự động” sẽ hoạt động mỗi lần bạn giặt đồ.
Để bỏ kích hoạt, hãy nhấn lại nút đó khi đang bật nguồn điện.

Cài đặt vận hành



Lựa chọn một chức năng.

Thay đổi kết hợp hoặc thiết lập của Wash (Giặt), Rinse (Xả) và Spin (Vắt).

Lựa chọn một chương trình.

4

Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng)

- Trước khi bắt đầu vận hành, lượng đồ giặt sẽ được cân. Khi đó lượng bột giặt và lượng nước cần thiết sẽ được hiển thị.



9

5 Cho bột giặt vào ngăn chứa bột giặt và đóng nắp máy giặt

- Mở ngăn chứa bột giặt, thêm lượng bột giặt theo chỉ dẫn trên bao bì và sau đó đóng ngăn chứa bột giặt.
- Lượng bột giặt được tính dựa trên cơ sở một muỗng chứa 35 gram bột giặt. Do lượng bột giặt cần thiết sẽ khác nhau tùy theo loại bột giặt, hãy làm theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì bột giặt.
- Đối với nước giặt, hãy làm theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì và cho nước giặt vào ngăn chứa nước giặt/nước tẩy.
- Thêm nước xả vải vào ngăn chứa nước xả vải dựa theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì của nước xả vải.
Khi đổ nước xả vải sẽ được tự động thêm vào lồng giặt trước lượt xả cuối.
- Đối với nước tẩy, hãy làm theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì và cho nước giặt vào ngăn chứa nước giặt/nước tẩy.
- Tốc độ đóng nắp có thể thay đổi, tùy thuộc vào nhiệt độ; tuy nhiên điều này là bình thường.

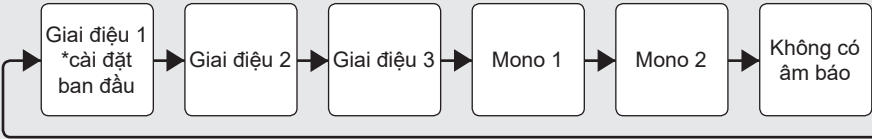
Tạm dừng chương trình:	Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng). Máy giặt sẽ tự tắt nếu không được khởi động lại trong vòng 24 giờ.
Thêm quần áo trong khi đang thực hiện chu trình giặt:	Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) để tạm dừng máy và thêm quần áo vào. Nắp máy giặt bị khóa khi lồng giặt đang quay, vì vậy hãy chờ đến khi lồng giặt dừng hẳn, khi đó khóa nắp máy giặt sẽ tự động được mở. Sau khi thêm quần áo, hãy đóng nắp lại và nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) để khởi động lại quá trình vận hành. * Lưu ý: Không nên cho thêm quá nhiều quần áo vào vì máy giặt đã tính toán mức tải ban đầu để xác định hoạt động tối ưu.
Thêm nước trong khi đang thực hiện chu trình giặt:	Nhấn nút Shower Plus (Xối nước bổ sung) để thêm nước. Để dừng bổ sung, hãy nhấn nút đó lần nữa. Nếu mực nước đã ở mức tối đa, bạn không thể thêm nước nữa. * Lưu ý: Chức năng này không vận hành trong các Chương trình Làm khô lồng giặt, Vệ sinh lồng giặt, Làm mới dễ dàng, Giặt chân mền và Tiết kiệm nước.
Thay đổi áp lực dòng nước:	Nhấn nút Water Power (Áp lực nước). Bạn có thể bấm nút này liên tiếp để điều chỉnh qua năm cấp áp lực. * Lưu ý: Chức năng này vận hành ở các chương trình Giặt thường, Giặt sơ, Mỏng nhẹ, Giặt nhanh, Giặt ngâm, Vết bẩn khó giặt, Ngừa dị ứng và Tiết kiệm nước khi giặt đồ và các chương trình xả thông thường. Tùy thuộc vào chương trình giặt, bạn có thể thay đổi áp lực nước tối đa/tối thiểu khác nhau bằng nút này. Ngoài ra, khi lượng tải lớn, không phải lúc nào bạn cũng dễ nhận thấy những thay đổi của áp lực nước có thể bằng mắt.
Chấm dứt chương trình:	Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng), sau đó nhấn nút Power (Nguồn) để tắt nguồn điện.

Cách Sử dụng Máy giặt

6 Lấy đồ giặt ra (Kết thúc chương trình giặt)

- Âm báo phát ra khi chương trình kết thúc.

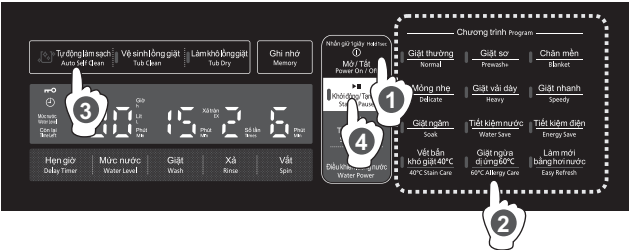
Có thể bỏ kích hoạt âm báo hoặc có thể thay đổi âm báo theo 5 loại âm nếu nhấn nút Water Level (Mức nước) ít nhất 3 giây.



- Máy giặt sẽ tự động tắt khi tất cả các hoạt động đã được hoàn tất. Mở nắp máy và lấy đồ giặt ra để phơi khô.

Cách sử dụng chức năng “Tự vệ sinh tự động”

- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
- 2 Lựa chọn một chương trình.
- 3 Nhấn nút Auto Self Clean (Tự vệ sinh tự động).
- 4 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).



- Chức năng “Tự vệ sinh tự động” đang hoạt động, cần thêm khoảng 14 phút và 10 lít nước.
- Cài đặt này bị tắt tại thời điểm xuất xưởng. Khi được kích hoạt, chức năng “Tự vệ sinh tự động” sẽ hoạt động mỗi lần bạn giặt đồ.
- Trước chu trình vắt cuối cùng, mặt bên ngoài lồng giặt, mặt dưới của mâm giặt, và phần bên trong của lồng giặt ngoài được rửa để loại bỏ chất bẩn và đất.
- Để bỏ kích hoạt chức năng “Tự vệ sinh tự động”, hãy nhấn nút Tự vệ sinh tự động một lần nữa khi bật nguồn điện.

- Chức năng “Tự vệ sinh tự động” hoạt động ngay trước khi bắt đầu chu trình vắt trong mỗi chương trình giặt.
- Chức năng “Tự vệ sinh tự động” hoạt động ngay cả khi máy giặt đã bắt đầu vận hành xả.
- Không thể cài đặt hoặc hủy chức năng “Tự vệ sinh tự động” trong quá trình vận hành.
- Chức năng “Tự vệ sinh tự động” sẽ tự động bị hủy khi:
 - Thời gian vắt được cài đặt thủ công thành 1 phút.
 - Cài đặt vận hành chỉ vắt.
 - Không cài đặt vắt.
- Tùy thuộc vào loại và mức độ bẩn, một số chất bẩn có thể không bị loại bỏ khi dùng chức năng “Tự vệ sinh tự động”.
- Nếu máy giặt ít được sử dụng, một số chất bẩn có thể không bị loại bỏ khi dùng chức năng “Tự vệ sinh tự động”.
- Để vệ sinh lồng giặt triệt để hơn, chúng tôi khuyến nghị sử dụng chương trình Vệ sinh lồng giặt cùng với chức năng “Tự vệ sinh tự động”.

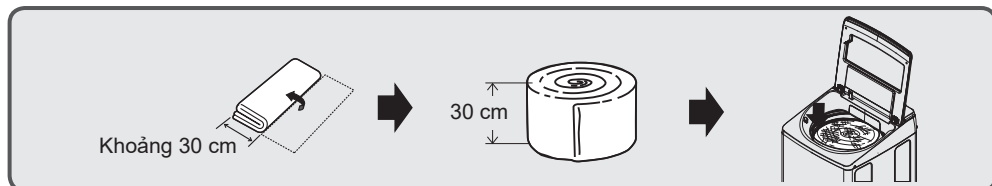
- Chức năng “Tự vệ sinh tự động” được bỏ kích hoạt khi chọn một trong các chương trình giặt sau.
 - Blanket (Chăn mền)
 - Tub Dry (Làm khô lồng giặt)
 - Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt)
 - Easy Refresh (Làm mới bằng hơi nước)
- Khi chức năng “Tự vệ sinh tự động” đang hoạt động, một chút nước có thể bắn ra khỏi ngăn đựng nước xả vải. Đây là hoạt động bình thường của máy giặt và không phải là lỗi.

Cách Sử dụng Máy giặt

Cách sử dụng chương trình Blanket (Giặt chăn mền)

1 Chuẩn bị đồ giặt.

- Gấp các đồ giặt lớn như chăn bông hoặc chăn mền theo cách sau. Kích cỡ đồ giặt sau khi gấp không nên vượt quá 30 cm.



Nếu kích cỡ vượt quá 30 cm, hãy dùng túi giặt có bán riêng.
(Túi giặt: Mã linh kiện PTSF-140JJS 001)

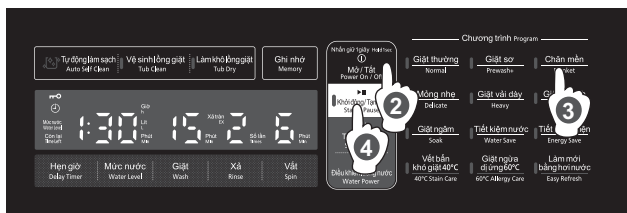


2 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.

3 Chọn chương trình Blanket (Giặt chăn mền).

4 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).

5 Thêm bột giặt và đóng nắp.



Không thể thay đổi cài đặt nhiệt độ nước khi chọn chương trình giặt này.

Những đồ bạn có thể giặt bằng chương trình Giặt chăn mền như sau:

● Chăn bông có thể giặt được

Không cần sử dụng túi giặt để giặt chăn mền có kích thước:

150 cm x 200 cm hoặc nhỏ hơn, và dưới 1,5 kg

Nên sử dụng túi giặt để giặt chăn mền có kích thước:

Lớn hơn từ 150cm x 200cm đến 174cm x 225cm, nặng hơn từ 1,5kg đến 2,0kg

(Túi giặt: Mã linh kiện PTSF-140JJS 001)

● Chăn mền có thể giặt được

Tối đa 3kg chăn mền bằng vật liệu tổng hợp có dán nhãn giặt được bằng tay.

– Đối với chăn điện, hãy làm theo hướng dẫn dành cho chăn điện.

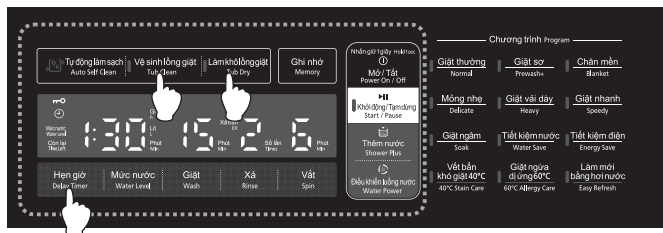
● Các đồ có thể giặt được khác

Các tấm phủ nệm có dán nhãn giặt được bằng tay.

■ Không gấp hoặc xếp các đồ có kích thước lớn cùng nhau (như tấm trải giường) khi giặt.

→ Quần áo có thể mất cân bằng và gây ra những rung động bất thường trong chu trình vắt.

Cách Sử dụng Máy giặt



Cách sử dụng chương trình Tub Dry (Làm khô lồng giặt)

- Không dùng chương trình này chung với các chương trình giặt khác. (Không cho đồ giặt vào lồng giặt.)
 - 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
 - 2 Chọn chương trình Tub Dry (Làm khô lồng giặt).
 - 3 Đóng nắp máy giặt và nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).
- Lồng giặt quay nhanh như trong chu trình vắt thông thường để loại bỏ nước khỏi lồng giặt.

Cách sử dụng chương trình Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt)

- Không dùng chương trình này chung với các chương trình giặt khác. (Không cho đồ giặt vào lồng giặt.)
 - 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
 - 2 Chọn chương trình Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt).
- Có thể cài đặt chương trình Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt) thành 3 hoặc 11 giờ. Ban đầu, “11 giờ” được cài đặt. Nhấn nút Program (Chương trình) lần nữa để cài đặt “3 giờ”.
- 3 Đóng nắp máy giặt và nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng). Máy giặt bắt đầu dẫn nước vào lồng giặt. (Đóng nắp máy giặt khi C3 được hiển thị)
- 4 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) và mở nắp máy, thêm chất tẩy lồng giặt vào lồng giặt bằng cách làm theo hướng dẫn trên bao bì của chất tẩy. (Nước tẩy loại peroxide cũng có hiệu quả như chất tẩy lồng giặt. Do lượng chất tẩy cần thiết thay đổi tùy theo loại chất tẩy, hãy làm theo hướng dẫn trên bao bì của chất tẩy).
- Nước được thêm vào đến mức tối đa để rửa sạch chất bẩn trên lồng ngoài và lồng trong. Khi đó, quá trình vận hành xả thường sẽ được thực hiện hai lần để loại bỏ chất bẩn và chất tẩy lồng giặt còn lại.

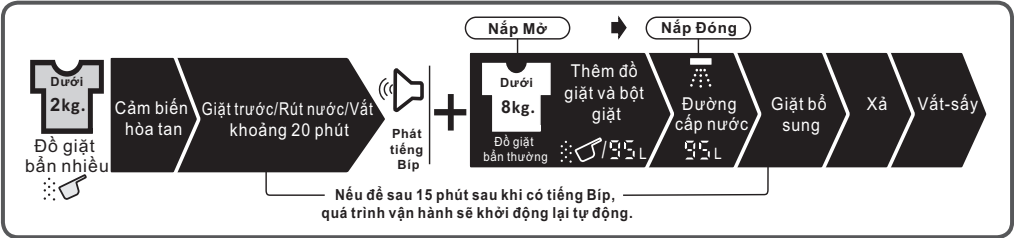
Cách sử dụng chức năng Delay Timer (Hẹn giờ)

- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
 - 2 Lựa chọn một chương trình.
 - 3 Nhấn nút Hẹn giờ và chọn thời gian kết thúc giặt. Mỗi lần nhấn nút sẽ hẹn giờ giặt sau trong khoảng 3 giờ đến 12 giờ.
 - 4 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).
 - 5 Thêm bột giặt và đóng nắp. Máy sẽ tắt sau khoảng thời gian ngắn.
 - 6 Quá trình vận hành kết thúc tại thời điểm được cài đặt.
- Chức năng Delay Timer (Hẹn giờ) không dùng được cho các chương trình Blanket (Giặt chăn mền), Tub Dry (Làm khô lồng giặt), và Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt).
 - Để thay đổi cài đặt, nhấn nút Power (Nguồn) và thực hiện việc cài đặt lại.
 - Nếu xảy ra mất điện trong khoảng thời gian hẹn giờ, cài đặt hẹn giờ sẽ bị hủy bỏ. Nếu điều này xảy ra, hãy nhấn nút Power (Nguồn) lại và đặt lại chức năng hẹn giờ.
 - Để đồ giặt của bạn không bị nhăn, hãy lấy đồ giặt ra khỏi Máy giặt để phơi khô khi quá trình vận hành hoàn tất.

Cách Sử dụng Máy giặt

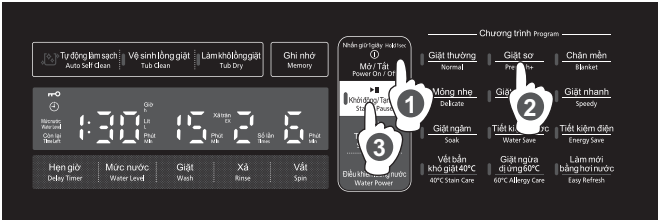
Cách sử dụng chương trình Giặt sơ

- Bạn có thể giặt đồ giặt bẩn nhiều trước, sau đó thêm đồ giặt thông thường vào để giặt toàn bộ đồ giặt cùng nhau. Hãy cho thêm đồ giặt và bột giặt vào sau khi vận hành được 20 phút, khi có tiếng Bíp báo hiệu.
* Khuyến cáo giặt dưới 2kg lượng đồ giặt bẩn nhiều.
Thêm dưới 8kg lượng đồ giặt thông thường.



Vận hành:

- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
- 2 Chọn chương trình Giặt sơ.
- 3 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).
- 4 Thêm bột giặt và đóng nắp máy.
- 5 Khi có tiếng Bíp, hãy mở nắp máy để thêm Đồ giặt và Bột giặt. Sau đó đóng nắp máy.



Khác:

- Vui lòng thêm đồ giặt và bột giặt trong vòng 15 phút sau khi có tiếng Bíp. Nếu để sau 15 phút sau khi có tiếng Bíp, quá trình vận hành sẽ khởi động lại tự động.
- Trong trường hợp này, quá trình xả sẽ bắt đầu mà không thêm chu trình giặt.

Cách Sử dụng Máy giặt

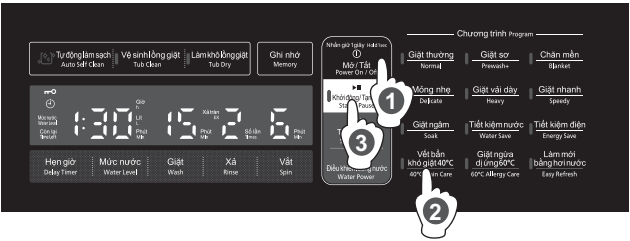
Cách sử dụng chương trình Vết bẩn khó giặt 40°C

- Sử dụng chương trình này để loại bỏ và ngăn ngừa vết ố vàng của đồ giặt.
 - Chương trình này sẽ ngâm đồ giặt trong nước xà phòng ở 40°C (tối đa 5kg).
 - Tổng thời gian vận hành khoảng 3 giờ.
 - Để loại bỏ và ngăn ngừa vết ố vàng, chúng tôi khuyến cáo cho gấp đôi lượng bột giặt so với lượng thông thường.
- * Có thể không loại bỏ được một số vết ố cứng đầu.



Vận hành:

- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
- 2 Chọn chương trình Vết bẩn khó giặt 40°C.
- 3 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).
- 4 Cho lượng thông thường hoặc gấp đôi lượng thông thường tùy theo mực nước và đóng nắp.



⚠ CẢN TRỌNG

- Không giặt quần áo có khả năng bị phai màu.
- Không giặt quần áo dễ bị co như đồ len.
- Không giặt quần áo dễ hỏng như đồ tơ nhân tạo hoặc lụa.
- Cần thận để không bị bỏng khi mở nắp máy bằng cách tạm dừng hoạt động vì nước giặt và các bộ phận bên trong có thể nóng.

Khác:

- Các giọt nước có thể đọng bên trong nắp máy. Vui lòng dùng vải khô lau sạch sau khi sử dụng máy giặt.
- Do có thể cần thêm quá trình làm nóng khi nhiệt độ không đạt mức chỉ định, thời gian vận hành có thể kéo dài hơn.
- Khi nhiệt độ của nước từ vòi nước giảm thấp, thời gian vận hành có thể kéo dài thêm, tối đa khoảng 4 giờ.
- Nắp kính và màn hình hiển thị có thể bị mờ sương khi giặt bằng chương trình này, nhưng đây không phải là sự cố hỏng hóc. Sương mờ xuất hiện trong khoảng 24 giờ và hiện tượng này không ảnh hưởng đến khả năng vận hành.

Cách Sử dụng Máy giặt

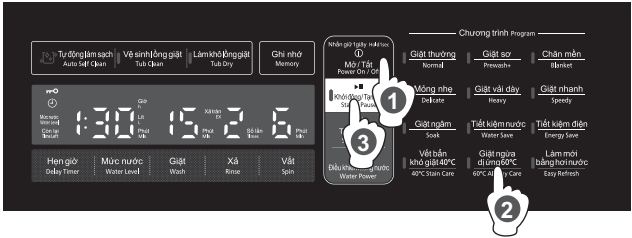
Cách sử dụng chương trình Ngừa dị ứng 60°C

- Bạn có thể loại bỏ vi khuẩn gây mùi khó chịu khỏi đồ giặt bằng cách sử dụng nước nóng 60°C (tối đa 5kg).
→ Tổng thời gian vận hành khoảng 3 giờ.
- Khi nhiệt độ của nước từ vòi nước giảm thấp, thời gian vận hành có thể kéo dài thêm.



Vận hành:

- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
- 2 Chọn chương trình Ngừa dị ứng 60°C.
- 3 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).
- 4 Cho lượng thông thường hoặc gấp đôi lượng thông thường tùy theo mực nước và đóng nắp.



⚠ CẢN TRỌNG

- Không giặt quần áo có khả năng bị phai màu.
- Không giặt quần áo dễ bị co như đồ len.
- Không giặt quần áo dễ hỏng như đồ tơ nhân tạo hoặc lụa.
- Cần thận để không bị bỏng khi mở nắp máy bằng cách tạm dừng hoạt động vì nước giặt và các bộ phận bên trong có thể nóng.

Khác:

- Các giọt nước có thể đọng bên trong nắp máy. Vui lòng dùng vải khô lau sạch sau khi sử dụng máy giặt.
- Do có thể cần thêm quá trình làm nóng khi nhiệt độ không đạt mức chỉ định, thời gian vận hành có thể kéo dài hơn.
- Cần thận để không bị bỏng vì nhiệt độ của nước cao hơn 60°C.
- Cần thận để không bị bỏng vì nước nóng trên 60°C có thể xả ra.
- Sau chu trình giặt, nước được cấp để làm mát.
- Khi nhiệt độ của nước từ vòi nước giảm thấp, thời gian vận hành có thể kéo dài thêm, tối đa khoảng 4 giờ.
- Không ngâm đồ giặt quá lâu trong nước nóng 60°C.
- Nắp kính và màn hình hiển thị có thể bị mờ sương khi giặt bằng chương trình này, nhưng đây không phải là sự cố hỏng hóc. Sương mờ xuất hiện trong khoảng 24 giờ và hiện tượng này không ảnh hưởng đến khả năng vận hành.

Cách Sử dụng Máy giặt

Cách sử dụng chương trình Làm mới bằng hơi nước

- Bạn có thể loại bỏ mùi thuốc lá khỏi quần áo.
* Không loại bỏ được tất cả các loại mùi.

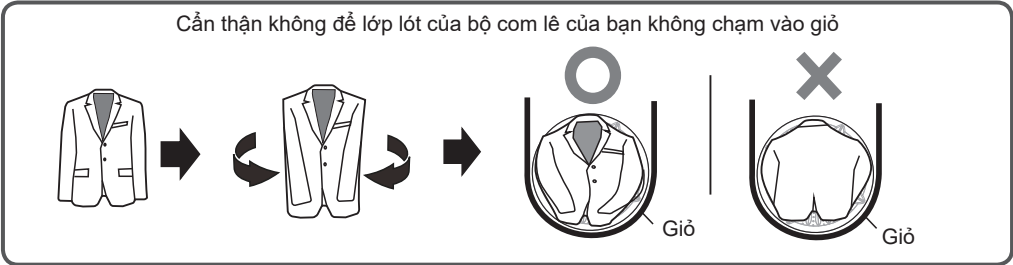


Loại quần áo và khâu chuẩn bị đồ giặt:

- Bộ com lê (Vải nhân tạo / Len)
→ Không sử dụng chương trình này để giặt len casomia, vải an-pa-ca hay vải lông lạc đà vì chúng có thể bị co.
→ Không sử dụng chương trình này để giặt vải lụa, lông vũ, da, áo (len) hoặc đồ đan (len).

Cách cho quần áo vào máy:

- Vui lòng cho quần áo vào giỏ không gấp.



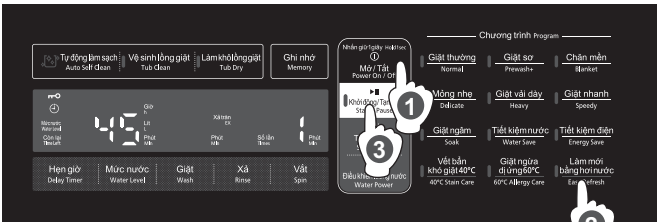
Vận hành:

- 1 Nhấn nút Power (Nguồn) để bật nguồn điện.
- 2 Chọn chương trình Làm mới bằng hơi nước.



(Nếu nhấn hai lần, thời gian vận hành có thể bị thay đổi.)

- 3 Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng).



⚠ CẢN TRỌNG

- Nhanh chóng lấy bộ com lê ra sau khi giặt để phơi khô dưới bóng râm và gió.
- Nếu để bộ com lê trong giỏ quá lâu, mùi có thể ám vào.
- Cần thận để không bị bỏng vì nước nóng trên 60 °C có thể xả ra.
- Cần thận để không bị bỏng khi mở nắp máy bằng cách tạm dừng hoạt động vì nước giặt và các bộ phận bên trong có thể nóng.

Khác:

- Không cho bột giặt, nước tẩy hoặc nước xả vải.
- Các giọt nước có thể đọng bên trong nắp máy. Vui lòng dùng vải khô lau sạch sau khi sử dụng máy giặt.
- Để làm mát, chỉ báo "vắt khô 1 phút" có thể nhấp nháy một lúc. Vui lòng chờ một lúc, sau đó quá trình tháo nước sẽ bắt đầu.

Tổng quan về Chương trình

Chương trình	Loại đồ giặt / Ghi chú	Mẫu máy / Tải tối đa
		170ZCV
Normal (Giặt thường)	Giặt hàng ngày các loại đồ vải cotton và vải lanh như áo sơ mi, đồ lót, khăn lau, khăn trải giường và khăn trải bàn.	17 kg
Prewash+ (Giặt sơ)	Bạn có thể giặt đồ giặt bẩn nhiều trước, sau đó thêm đồ giặt thường để giặt tất cả cùng lúc.	10 kg
Delicate (Mỏng nhẹ)	Đây là chương trình giặt nhẹ nhàng dành cho đồ mỏng như đồ lót phụ nữ và rèm ren mỏng.	8.5 kg
Speedy (Giặt nhanh)	Chương trình giặt này cho phép bạn giặt lượng nhỏ đồ phai màu nhẹ và đồ nhỏ như đồ lót.	8.5 kg
Soak (Giặt ngâm)	Để giặt đồ lớn và quần áo bền nhưng rất bẩn.	13.6 kg
Blanket (Chăn mềm)	Để giặt đồ lớn như chăn lông, chăn mềm, ga trải giường, v.v.	3 kg
Energy Save (Tiết kiệm điện)	Chương trình giặt này có chế độ vận hành Tiết kiệm bằng cách tiết kiệm điện trong khi vẫn đảm bảo hiệu suất giặt giống như chương trình Giặt thường.	17 kg
Water Save (Tiết kiệm nước)	Chương trình giặt này có chế độ vận hành Tiết kiệm bằng cách tiết kiệm nước trong khi vẫn đảm bảo hiệu suất giặt giống như chương trình Giặt thường.	17 kg
Heavy (Giặt vải dày)	Chọn chương trình này để giặt quần áo bền vải nhưng rất bẩn (quần bò, đồ thể thao, v.v.)	17 kg
40°C Stain Care (Vết bẩn khó giặt 40°C)	Sử dụng chương trình này để loại bỏ và ngăn ngừa vết ố vàng của đồ giặt.	5 kg
60°C Allergy Care (Giặt ngừa dị ứng 60°C)	Loại bỏ tác nhân gây dị ứng như ve bụi, nấm mốc và vi khuẩn.	5 kg
Easy Refresh (Làm mới bằng hơi nước)	Loại bỏ mùi thuốc lá khỏi quần áo bằng hơi nước nóng.	1 kg

Danh sách Chương trình

: Cài đặt mặc định

: Cài đặt thay đổi được (thông qua nút tương ứng)

Chương trình		Normal (Giặt thường)	Prewash+ (Giặt sơ)		Delicate (Mỏng nhẹ)
			Giặt trước	Giặt thêm	
Tải tối đa	170ZCV	17 kg	2 kg	8 kg	8.5 kg
Lượng nước	170ZCV	33 đến 107 L (điều chỉnh tự động)	33 đến 68 L	95 L	61 L
		33 đến 107 L		-	47 đến 88 L
Wash (Giặt)		15 phút	45 phút		6 phút
		3, 9, 12, 15, 18, 24 phút, hoặc không có	-		-
Rinse (Xả)		Xả Vắt Xối nước 2 lần + Xả Thường 1 lần (Trong trường hợp đồ giặt vượt quá 80%, quá trình giặt sẽ là Xả Vắt Xối nước 1 lần và Xả Thường 1 lần.)	Xả Thường 2 lần		Xả Thường 1 lần
		Mỗi lần bạn nhấn nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo trình tự từ Xả Thường 2 lần, Xả Phun 2 lần, Xả Thường 3 lần, Xả Phun 3 lần, không xả, Xả Thường 1 lần, hoặc Xả Phun 1 lần	Mỗi lần bạn nhấn nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo trình tự từ Xả Thường 1 lần, Xả Phun 1 lần, Xả Thường 2 lần, Xả Phun 2 lần, Xả Thường 3 lần, Xả Phun 3 lần, hoặc không xả		
Vắt	Thời gian	6 phút			3 phút
		1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có			1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có
Thời gian cần thiết (tương đối)	170ZCV	46 đến 79 phút	63 đến 99 phút		35 phút

Danh sách Chương trình

: Cài đặt mặc định

: Cài đặt thay đổi được (thông qua nút tương ứng)

Chương trình		Speedy (Giặt nhanh)	Soak (Giặt ngâm)				Blanket (Chăn mền)
			30 phút	1 giờ	3 giờ	5 giờ	
Tải tối đa	170ZCV	8.5 kg	13.6 kg				3 kg
Lượng nước	170ZCV	54 L	33 đến 107 L (điều chỉnh tự động)				107 L
		33 đến 88 L	33 đến 107 L				88 đến 107 L
Wash (Giặt)		3 phút	30 phút	60 phút	180 phút	300 phút	25 phút
		3, 9, 12, 15, 18, 24 phút, hoặc không có	-	-	-	-	-
Rinse (Xả)		Xả Thường 1 lần	Xả Thường 2 lần				Xả Thường 2 lần
		Mỗi lần bạn nhấn nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo trình tự từ Xả Thường 1 lần, Xả Phun 1 lần, Xả Thường 2 lần, Xả Phun 2 lần, Xả Thường 3 lần, Xả Phun 3 lần, hoặc không xả	Mỗi lần bạn nhấn nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo trình tự từ Xả Thường 2 lần, Xả Phun 2 lần, Xả Thường 3 lần, Xả Phun 3 lần, hoặc không xả, Xả Thường 1 lần, hoặc Xả Phun 1 lần				-
Vắt	Thời gian	3 phút	6 phút				9 phút
		1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có	1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có				
Thời gian cần thiết (tương đối)	170ZCV	31 phút	70 đến 83 phút	100 đến 113 phút	220 đến 233 phút	340 đến 353 phút	77 phút

Danh sách Chương trình

: Cài đặt mặc định

: Cài đặt thay đổi được (thông qua nút tương ứng)

Chương trình		Energy Save (Tiết kiệm điện)	Water Save (Tiết kiệm nước)	Heavy (Giặt vải dày)
Tải tối đa	170ZCV	17 kg	17 kg	17 kg
Lượng nước	170ZCV	33 đến 107 L (điều chỉnh tự động)	33 đến 101 L (điều chỉnh tự động)	33 đến 107 L (điều chỉnh tự động)
		33 đến 107 L	33 đến 101 L	33 đến 107 L
Wash (Giặt)		48 phút	15 phút	18 phút
		-	3, 9, 12, 15, 18, 24 phút, hoặc không có	12, 15, 18, 21, 24 phút, hoặc không có
Rinse (Xả)		Xả Vắt Xối nước 2 lần + Xả Thường 1 lần (Trong trường hợp đồ giặt vượt quá 80%, quá trình giặt sẽ là Xả Vắt Xối nước 1 lần và Xả Thường 1 lần.)	Xả Phun 2 lần	Xả Thường 2 lần
		-	Mỗi lần bạn nhấn nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo trình tự từ Xả Thường 2 lần, Xả Phun 2 lần, Xả Thường 3 lần, Xả Phun 3 lần, không xả, Xả Thường 1 lần, hoặc Xả Phun 1 lần	
Vắt	Thời gian	5 phút	6 phút	6 phút
		-	1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có	
Thời gian cần thiết (tương đối)	170ZCV	83 đến 100 phút	47 đến 75 phút	52 đến 78 phút

Danh sách Chương trình

: Cài đặt mặc định

: Cài đặt thay đổi được (thông qua nút tương ứng)

Chương trình		40°C Stain Care (Vết bẩn khó giặt 40°C)	60°C Allergy Care (Giặt ngừa dị ứng 60°C)	Easy Refresh (Làm mới bằng hơi nước)	
				24 phút	45 phút
Tải tối đa	170ZCV	5 kg	5 kg	1 kg	
Lượng nước	170ZCV	33 đến 61 L (điều chỉnh tự động)	33 đến 47 L (điều chỉnh tự động)	-	
		33 đến 61 L	33 đến 47 L	-	
Wash (Giặt)		150 phút	140 phút	24 phút	45 phút
		-	-	-	
Rinse (Xả)		Xả Vắt Xối nước 2 lần + Xả Thường 1 lần (Trong trường hợp đồ giặt vượt quá 80%, quá trình giặt sẽ là Xả Vắt Xối nước 1 lần và Xả Thường 1 lần.)	Xả Vắt Xối nước 2 lần + Xả Thường 1 lần (Trong trường hợp đồ giặt vượt quá 80%, quá trình giặt sẽ là Xả Vắt Xối nước 1 lần và Xả Thường 1 lần.)	-	
		Mỗi lần bạn nhấn nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo trình tự từ Xả Thường 2 lần, Xả Phun 2 lần, Xả Thường 3 lần, Xả Phun 3 lần, không xả, Xả Thường 1 lần, hoặc Xả Phun 1 lần		-	
Vắt	Thời gian	6 phút	6 phút	1 phút	
		1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có	1, 3, 6, 9 phút, hoặc không có	-	
Thời gian cần thiết (tương đối)	170ZCV	195 đến 201 phút	128 đến 198 phút	40 phút	61 phút

Danh sách Chương trình

- Thời gian giặt và thời gian vắt có thể thay đổi trong suốt chương trình tùy theo trọng lượng đồ giặt và loại đồ được giặt.
- Thời gian được hiển thị mang tính hướng dẫn. Có thể cần nhiều thời gian hơn tùy theo áp lực nước và loại đồ giặt.
- Không thể thay đổi các chương trình giặt khi chúng được khởi động. Để thay đổi, hãy tắt nguồn điện và bật lại để chọn lại một chương trình.
- Chức năng “Tự vệ sinh tự động” đang hoạt động, cần thêm khoảng 14 phút và 10 lít nước.
- Chúng tôi không khuyến nghị dùng nước xả vải khi bạn chọn chương trình Water Save (Tiết kiệm nước).
- Chu trình của chương trình Water Save (Tiết kiệm nước) là chu trình được khuyến nghị cho lượng đồ giặt ở mức độ bình thường ở công suất danh định.
- Xả Vắt Xối nước* được sử dụng trong chương trình Giặt thường và Tiết kiệm điện để tăng hiệu quả tiết kiệm nước mà không ảnh hưởng đến hiệu quả xả.
* Xả Vắt Xối nước: Xả kết hợp phun xối nước mạnh và lực ly tâm giúp xả sạch bột giặt hiệu quả hơn.
- Phần kính trong và bảng điều khiển có thể bị phủ sương mờ hoặc đọng sương ở phía rìa nắp nếu sử dụng nước nóng để giặt, tuy nhiên, đây không phải là điều bất thường. Hãy lau sạch sương ngưng tụ sau khi giặt.
- Tùy thuộc vào loại quần áo, lượng tải tối đa có thể khác một chút.
- Ngay cả khi bạn đặt chức năng hẹn giờ, máy giặt có thể khởi động sớm theo thời gian cần thiết của chương trình.
- Dòng nước được điều chỉnh tự động theo lượng đồ giặt và mực nước. Khi lượng đồ giặt nhiều và mức nước cao, tốc độ dòng nước sẽ được điều chỉnh chậm hơn để đảm bảo hiệu quả hoạt động của máy giặt.
- Lượng bột giặt được chỉ dẫn theo bảng hướng dẫn sau đây.

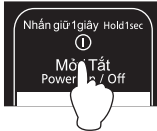
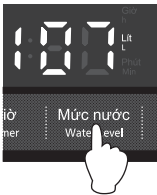
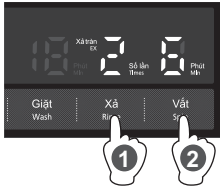
Tải (tương đối) 	Water Level (Mức nước) 	Lượng bột giặt 	(SF-170ZCV)
8~17 kg	88~107 L	72 g	
4~7 kg	68~82 L	46~55 g	
0~3 kg	33~61 L	22~41 g	

* Lượng bột giặt dựa trên loại “20 gram cho 30 lít”.
Do lượng bột giặt cần thiết sẽ khác nhau tùy theo loại bột giặt, hãy làm theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì bột giặt.

Cách Tùy chỉnh Chương trình

Nếu bạn muốn...	Tùy chỉnh chương trình giặt	Dừng lại nước giặt và tách đồ giặt	Không vắt đồ để tránh bị nhăn
Vận hành	Wash (Giặt) ⇨ Rinse (Xả) ⇨ Spin (Vắt)	Chỉ giặt	Wash (Giặt) ⇨ Rinse (Xả)
Cách cài đặt			
1.		Bật nguồn điện.	
2.		Chọn chương trình Normal (Giặt thường).	
3.		Chỉnh lượng nước. Nếu bạn không chỉnh lượng nước, máy giặt sẽ chỉnh tự động dựa trên trọng lượng đồ giặt.	
4.		 1 Cài đặt thời gian giặt bằng nút Wash (Giặt). 2 Cài đặt số lần xả và kiểu xả bằng nút Rinse (Xả). 3 Cài đặt thời gian vắt bằng nút Spin (Vắt).	 1 Cài đặt thời gian giặt bằng nút Wash (Giặt). 2 Cài đặt số lần xả và kiểu xả bằng nút Rinse (Xả).
5.		Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) để bắt đầu.	
Ghi chú	Vận hành theo các cài đặt giặt, xả và vắt.	Dừng khi nước giặt vẫn còn trong lồng giặt.	Dừng khi nước xả vẫn còn trong lồng giặt.

Cách Tùy chỉnh Chương trình

Nếu bạn muốn...		Chỉ xả	Chỉ xả và vắt	Rút nước và vắt
Vận hành		Chỉ xả	Rinse (Xả) ⇨ Spin (Vắt)	Drain (Rút nước) ⇨ Spin (Vắt)
Cách cài đặt				
1.		Bật nguồn điện.		
2.		Chọn chương trình Normal (Giặt thường).		
3.		Chỉnh lượng nước. Nếu bạn không chỉnh lượng nước, máy giặt sẽ sử dụng mức nước tối đa.		Không thể dùng.
4.	 Cài đặt vận hành	 1 Cài đặt số lần xả và kiểu xả bằng nút Rinse (Xả).	 1 Cài đặt số lần xả và kiểu xả bằng nút Rinse (Xả). 2 Cài đặt thời gian vắt bằng nút Spin (Vắt).	 1 Cài đặt thời gian vắt bằng nút Spin (Vắt).
5.		Nhấn nút Start/Pause (Khởi động/Tạm dừng) để bắt đầu.		
Ghi chú		Rút nước và vắt trước khi xả. Dừng khi nước xả vẫn còn trong lồng giặt.	Rút nước và vắt trước khi xả.	Rút nước và vắt.

Cách Tùy chỉnh Chương trình

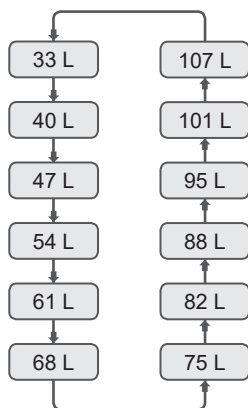


- Nhấn nút Water Level (Mức nước) đến khi cài đặt giặt, xả và vắt mong muốn được hiển thị.

Nếu đèn báo không sáng, hoạt động đó chưa được thực hiện.

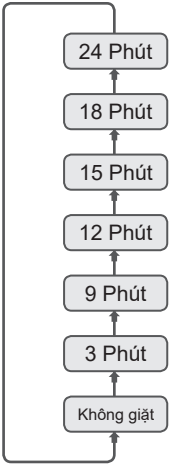
SF-170ZCV

- Bạn có thể chỉnh lượng nước mỗi khi nhấn nút Water Level (Mức nước) trong khoảng từ 33 đến 107 L.

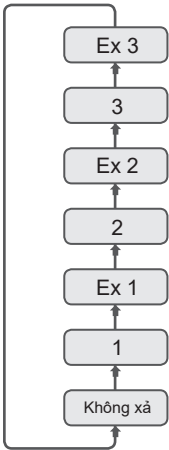
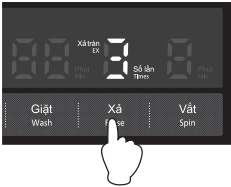


Cách Tùy chỉnh Chương trình

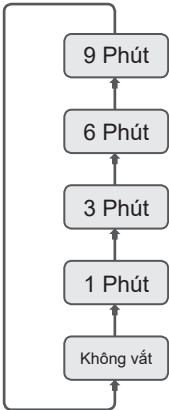
■ Bạn có thể chỉnh thời gian giặt mỗi khi nhấn nút Giặt trong khoảng từ 3 đến 24 phút và chế độ không giặt.



■ Bạn có thể cài đặt số lần và kiểu xả bằng cách nhấn vào nút Rinse (Xả). Mỗi lần bạn nhấn vào nút Xả, cài đặt sẽ thay đổi theo thứ tự từ Xả Phun 2 lần, Xả Thường 2 lần, Xả Phun 1 lần, Xả Thường 1 lần, không xả, Xả Phun 3 lần, Xả Thường 3 lần.



■ Bạn có thể chỉnh thời gian vắt mỗi khi nhấn nút Vắt trong khoảng từ 1 đến 9 phút và chế độ không vắt.



Trường hợp Mất điện

Nếu bị mất điện

Máy giặt được trang bị chức năng khởi động lại.

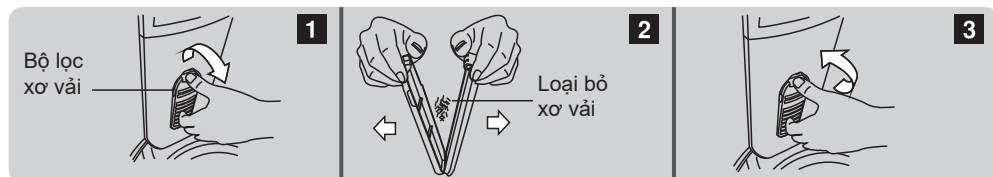
Nếu bị mất điện khi máy giặt đang vận hành thì chu trình giặt (ví dụ: giặt, xả hoặc vắt) tại thời điểm đó sẽ được lưu lại, và khi có điện trở lại thì máy sẽ tự động vận hành lại tại chu trình bị ngắt quãng.

Nếu bị mất điện trong chu trình vắt, nắp sẽ bị khóa lại và không mở ra được. Sau khi có điện, khóa sẽ được mở.

Bảo dưỡng và Bảo trì

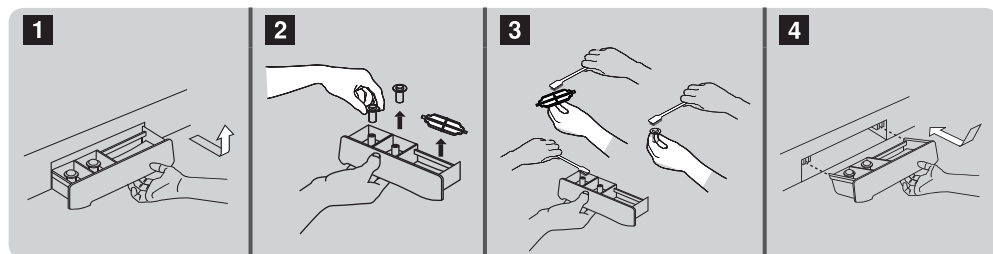
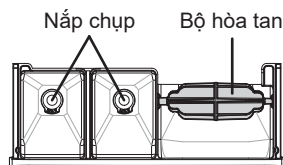
Vệ sinh bộ lọc xơ vải (loại hộp)

- 1 Nhấn tay nắm ở mặt trên của bộ lọc xơ vải (loại hộp) xuống và kéo về phía bạn.
- 2 Mở bộ lọc xơ vải (loại hộp) ra và loại bỏ hết xơ vải bên trong.
- 3 Làm theo trình tự ngược lại để lắp lại bộ lọc xơ vải (loại hộp) vào máy.



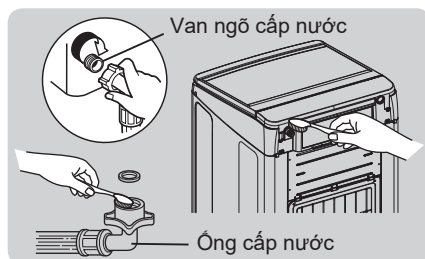
Vệ sinh ngăn chứa

- 1 Kéo ngăn chứa và nghiêng lên trên để tháo ra.
 - 2 Kéo tháo các nắp chụp và Bộ hòa tan.
 - 3 Vệ sinh bằng dụng cụ như bàn chải.
 - 4 Lắp lại, nghiêng ngăn chứa, căn chỉnh gờ để dẫn hướng và đẩy vào.
- Khi bạn lắp lại các nắp chụp, hãy nhấn cho đến khi nắp chụp dừng hẳn. Nếu không nhấn vào hết thì nước xả vải, nước giặt và nước tẩy sẽ không được thêm hết vào lồng giặt và sót lại trong ngăn chứa.



Vệ sinh ngõ cấp nước

- 1 Tắt vòi nước.
- 2 Tháo ống cấp nước ở phía trên của máy giặt ra. (Nước trong ống có thể chảy đi khi bạn tháo ống).
- 3 Dùng bàn chải hoặc dụng cụ tương tự để làm sạch ngõ cấp nước của máy giặt.
- 4 Làm theo quy trình ngược lại để lắp lại ống cấp nước vào máy giặt.



Bảo dưỡng và bảo trì máy giặt

- Vệ sinh thân máy giặt.
- Lau sạch bề mặt ngoài của máy giặt bằng vải mềm. Không dùng dung môi như cồn hoặc ét xăng.
- Nếu bạn dùng vải có xử lý hóa chất, hãy sử dụng theo hướng dẫn dành cho sản phẩm đó.
- Nếu bột giặt hoặc nước xả vải bám vào máy giặt, hãy lau sạch ngay lập tức. Bề mặt máy có thể bị làm hỏng.

Xử lý sự cố

Sự cố	Thứ cần kiểm tra	Chỉ dẫn
Máy giặt không hoạt động.	Có phải phích điện chưa được cắm vào ổ điện không?	Cắm vào ổ điện.
	Có phải bị mất điện không?	Kiểm tra thiết bị khác trong nhà bạn.
	Có phải Delay Timer (Hẹn giờ) đã được cài đặt không?	Vui lòng kiểm tra chức năng này.
Máy giặt bị ướt dù là đây là lần sử dụng đầu tiên (ống xả nước, lồng giặt, v.v.)	Tại nhà máy, chúng tôi kiểm tra hiệu suất thực tế của từng sản phẩm trước khi xuất xưởng. Vài giọt nước có thể vẫn đọng lại trong sản phẩm, nhưng đây không phải là lỗi. Chúng tôi mong bạn thông cảm.	Vui lòng vệ sinh bằng vải mềm và sử dụng chức năng “Làm khô lồng giặt” để làm khô Lồng giặt.
Thời gian còn lại tăng lên trong khi vận hành	Có phải thời gian còn lại được điều chỉnh để bù lại tốc độ nước dẫn vào máy hay không?	Chỉnh lượng nước thành tốc độ cao.
Nước được thêm vào máy một lần nữa trong quá trình giặt	Có phải nước được tự động thêm vào để đạt đến mực nước đã chỉnh nếu mực nước bị hạ thấp do đồ giặt hút nước không?	Để giữ mực nước cài đặt sẵn, bạn có thể thêm nước trong quá trình vận hành.
Thời gian giặt lâu hơn thời gian đã được chỉnh bằng tay	Có phải áp lực nước có thấp không?	Thời gian vận hành có thể tăng lên do thời gian cấp nước lâu hơn, tùy thuộc vào áp lực nước của nước từ vòi.
Máy giặt dừng trong chu trình vắt và bắt đầu thêm nước vào	Quần áo được cho vào có bị mất cân bằng không?	Nếu đồ giặt mất cân bằng rất lớn khi chu trình vắt bắt đầu, chu trình vắt sẽ dừng và chu trình xả sẽ bắt đầu để làm cân bằng lại đồ giặt. Sau khi lượng tải được cân bằng lại thì chu trình vắt sẽ bắt đầu lại.
Nắp máy không mở	Có phải nắp máy bị khóa không?	Khi đèn báo khóa nắp máy sáng thì nắp máy vẫn được khóa để đảm bảo an toàn cho bạn.
		Không thể mở do mất điện hoặc nguồn điện bị tắt khi đèn báo khóa nắp máy sáng. Bật nguồn điện và chờ khóa được mở.
Màn hình hiển thị bị mờ sương	Đây không phải là sự cố hỏng hóc.	Sương mờ xuất hiện trong khoảng 24 giờ và hiện tượng này không ảnh hưởng đến khả năng vận hành.

Mã lỗi

Mã lỗi	Mô tả	Những thứ cần kiểm tra	Giải pháp
E0	Đồ giặt quá tải	Kiểm tra xem đồ giặt có bị quá tải không?	Giảm lượng đồ giặt theo hướng dẫn trên trang 18.
E1	Nước không được cấp	Vòi nước có mở không?	Kiểm tra vòi nước, bộ lọc ngõ cấp nước, các ống dẫn nước, và ống cấp nước.
		Chất bẩn có tích tụ trong bộ lọc ngõ cấp nước không?	
		Ống nước hoặc ống cấp nước có bị đóng băng không?	
		Nước cấp có bị đứt đoạn không?	
E2	Nước không tháo	Ống xả nước có bị chặn không?	Kiểm tra ống xả nước và ngõ xả nước ra.
		Ống xả nước có bị xoắn, bị ép hay bị đóng băng không?	
		Ống xả nước có được nối đúng cách không?	
		Ngõ xả nước ra ngoài quá cao?	
E3	Lồng giặt không quay	Nắp máy giặt đang mở?	Đóng nắp lại.
E4		Có phải tất cả đồ giặt đang nằm ở một bên của lồng giặt?	Thêm vài đồ giặt để giặt. (Nếu chỉ có một đồ duy nhất trong lồng giặt, lồng giặt sẽ dễ bị mất cân bằng.)
		Đồ giặt có bao gồm quá nhiều đồ dày như chăn mền cotton hoặc quần bò hoặc có quá nhiều đồ lớn như tấm trải giường?	
		Máy giặt có bị lắc, hoặc sàn bên dưới máy giặt có bị nghiêng?	
		Có đồ không thể giặt được bên trong lồng giặt? → Trang 8: Chuẩn bị đồ giặt (phân loại đồ giặt)	
E8	Không thể khóa nắp máy	Nắp máy giặt đang đóng?	Đảm bảo rằng nắp máy giặt đã được đóng hoàn toàn. Kiểm tra để đảm bảo không có vật lạ bên trong công tắc khóa.
		Có vật lạ bên trong công tắc khóa không?	
E9	Không thể mở khóa nắp máy	Có vật lạ bên trong công tắc khóa không?	Tắt nguồn điện rồi bật lại và chờ trong ít phút. Nếu nắp vẫn bị khóa, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ để sửa chữa.
Eh	Tốc độ quay không đạt giá trị cài đặt.	Kiểm tra xem có quá bột giặt không?	Kiểm tra lượng bột giặt đã được sử dụng. Kiểm tra ống xả nước và cách lắp ống xả nước.
		Kiểm tra xem ống xả có được lắp đúng không?	
		Check if the drain hose is installed correctly?	

■ Trường hợp cảnh báo hiển thị “F0”, “F9”... trên màn hình, hãy ngay lập tức dừng máy giặt và liên hệ đại lý dịch vụ được ủy quyền hoặc đại lý dịch vụ để kiểm tra thêm và/hoặc sửa chữa.

Cách Lắp đặt Máy giặt

Phòng ngừa an toàn

- Không dùng phích điện bị hỏng để đảm bảo an toàn cho bạn. Hãy liên hệ một trung tâm sửa chữa được chứng nhận bởi nhà sản xuất để thay thế phích cắm.
- Nếu bạn đang sử dụng ổ cắm điện 2 chấu, dùng một bộ chuyển đổi để chuyển từ ba chấu sang hai chấu. Khi thực hiện điều này, hãy đảm bảo rằng bạn đấu nối với dây nối đất. Nếu không nối đất sẽ có nguy cơ về điện giật, hỏng chất nền hoặc linh kiện điện tử.
- Không được đấu nối dây nối đất với ống dẫn ga, đường dây điện thoại, ống nước, hoặc cột thu lôi. Rút phích điện ra khỏi ổ điện khi bạn gắn dây nối đất.
- Bạn không cần gắn dây nối đất nếu ổ cắm điện là loại 3 chấu có cực nối đất.

Địa điểm lắp đặt máy giặt

- Các ống có thể bị hỏng nếu bị đóng băng. Không được lắp đặt máy giặt ngoài trời hoặc tại nơi có thể bị đóng băng.
- Lắp đặt máy giặt trên mặt sàn phẳng đặc để tránh rung và ồn quá mức.
- Không được lắp máy giặt ở nơi có độ ẩm cực cao, như trong phòng tắm hoặc nơi có tiếp xúc với mưa.
- Không được lắp máy giặt tại những nơi trơn trượt hoặc không ổn định. Điều này có thể khiến cho máy bị rung động bất thường.
- Lắp đặt máy giặt cách tường theo hướng dẫn bên dưới để tránh gây tiếng ồn và rung động bất thường.
- Ống xả có thể bị xê dịch hoặc rung động do áp lực nước khi xả. Khi nối ống xả vào lỗ thoát nước lớn và cần nên giữ chặt nó bằng vòng kẹp ống.



Vùng	Khoảng hở (cm)
Trái	1.5*
Phải	1.5*
Sau	Nên cách từ 10 cm trở lên đối với mặt sau có lắp Ống cấp nước.

* Nên cách từ 9 cm trở lên đối với mặt có lắp ống xả nước.

Cách lắp tấm chắn chuột

1. Hạ nắp xuống.

- Dùng thùng carton lót để tránh bị trầy xước.

2. Gắn tấm chống chuột vào máy giặt như hình vẽ. (Tấm chống chuột phải ở giữa khóa ngoài và khóa trong)

3. Lắp từng ốc (2 vị trí) vào tấm chắn chuột và siết chặt.

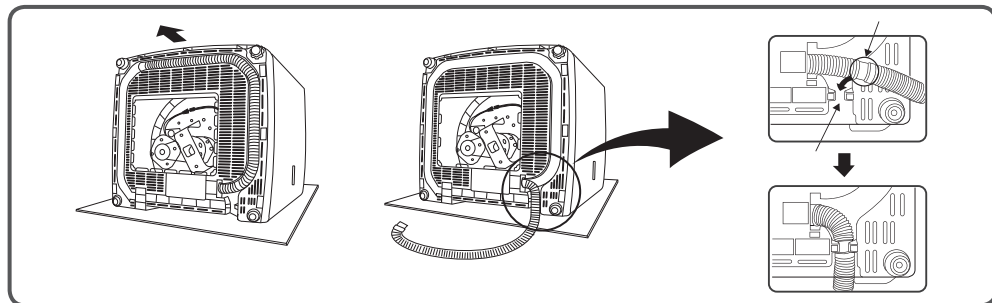
4. Từ từ dựng máy lên.

LƯU Ý: Nhớ siết các vít để giữ tấm chắn chuột.

Cách Lắp đặt Máy giặt

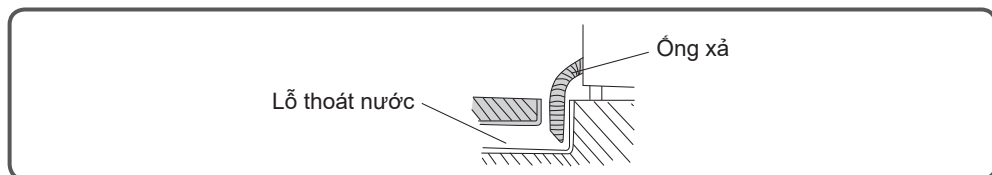
Lắp đặt ống xả nước

- 1 Đặt máy giặt nằm với lưng máy áp sàn.
- 2 Kéo ống xả nước ra ngoài máy giặt.
- 3 Lắp phần hẹp của ống xả nước vào kẹp trên máy giặt.
- 4 Dựng máy giặt đứng lên.

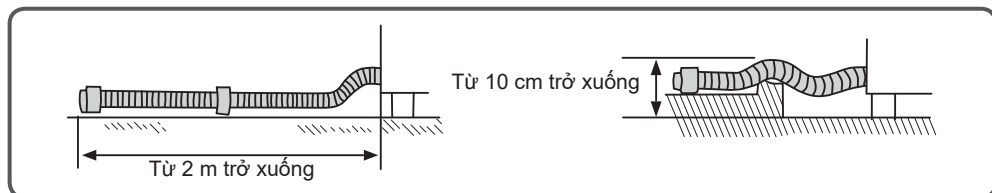


- 5 Lắp đầu cuối của ống xả nước vào đường xả nước.

- Không được để ống xả nước bị bẻ cong, xoắn, bị kéo ra và bị hỏng, bị dẫm lên, hoặc bị gấp.
- Trải lớp vải lót trên sàn nhà trước khi đặt máy giặt nằm với mặt lưng áp sàn để tránh làm hỏng máy.
- Dùng dao cắt đầu cuối của ống xả nước theo góc 45 độ vì nếu đường xả nước nông và đầu ống xả nước bị chặn lại, máy giặt có thể hoạt động lỗi.
- Nếu ống xả nước bị lỏng, nó có thể chạm vào các bộ phận khác và bị rách. Do đó, có thể xảy ra hỏng hóc như rò rỉ nước.



- Giữ cho phần cao nhất của ống xả nước không vượt quá 10 cm so với sàn nhà nếu ống xả đi qua ngạch cửa hoặc một vật nào khác. Nếu vượt quá độ cao này, nước sẽ khó được rút hết và lỗi "C2" (nước không rút hết) có thể xảy ra.
- Không được nối dài ống xả nước quá 2 mét từ máy giặt.
- Hãy sử dụng Ống nối dài được bán riêng biệt. Để có hiệu quả xả nước cao, vui lòng làm theo hình vẽ.
- Nếu đường kính ống xả quá nhỏ thì việc xả nước sẽ không hiệu quả và máy hoạt động không chính xác.



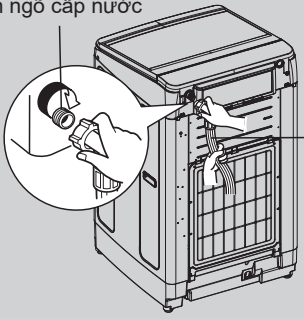
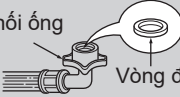
Cách Lắp đặt Máy giặt

Nối với vòi nước

- Ống cấp nước

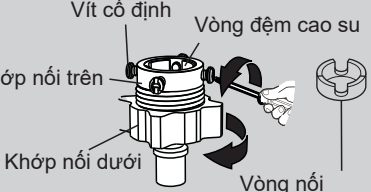


■ Áp lực nước tối ưu là 0,03 đến 0,8 MPa.

Vòi nước ngang 	Vòi nước nối 	Van ngò cấp nước 	Ống cấp nước
Đầu nối ống 		Vòng đệm cao su	
■ Đảm bảo rằng vòng đệm cao su nằm bên trong đầu nối ống.		■ Nối ống cấp nước với ngò cấp nước trên máy giặt.	

- Ống cấp nước với khớp nối một chạm



1. Nới lỏng khớp nối trên. 	2. Nhấn phần khớp nối trên lên để vòng đệm cao su và đầu vòi được khớp kín cố định. Tiếp theo, siết chặt 4 vít. 	
Vít cố định Vòng đệm cao su Khớp nối trên Khớp nối dưới Vòng nối • Nếu đường kính vòi nước lớn hơn vòng nối, hãy tháo vòng nối ra.	Khớp nối trên Vòng đệm cao su Khớp nối dưới • Xoay phần khớp nối dưới để đảm bảo nước không rò rỉ. • Khóa vòi nước lại để bạn có thể tháo ống cấp nước ra khỏi phần khớp nối dưới. Tiếp theo, kéo ống dẫn ra và hạ quai kẹp xuống.	
3. Gắn ống cấp nước vào phần khớp nối dưới và hạ quai kẹp xuống. 		
Ống lót trượt		Khớp nối dưới
Ống cấp nước		

■ Đảm bảo ốc vặn giữa ống cấp nước và máy giặt được siết chặt.

■ Trước khi vận hành máy giặt, hãy mở vòi nước để xác nhận ống cấp nước được đầu nối đúng. Nước sẽ rò rỉ nếu ốc vặn bị lỏng.

Cách Lắp đặt Máy giặt

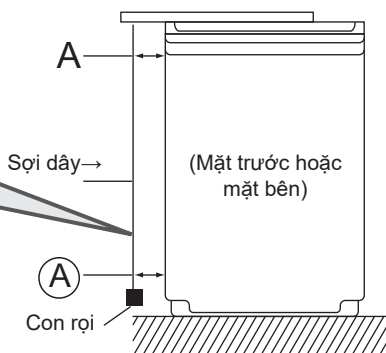
1. Lắp đặt Máy giặt

- Di chuyển Máy giặt đến khu vực cài đặt.
- Nối máy giặt đúng cách với một nguồn điện AC được nối đất.
- Điện áp của nguồn điện phải phù hợp với điện áp định mức của máy giặt.
- Không dùng ổ cắm nối dài hoặc làm quá tải ổ điện bằng cách dùng các ổ cắm rời.

2. Kiểm tra mức cân bằng ngang

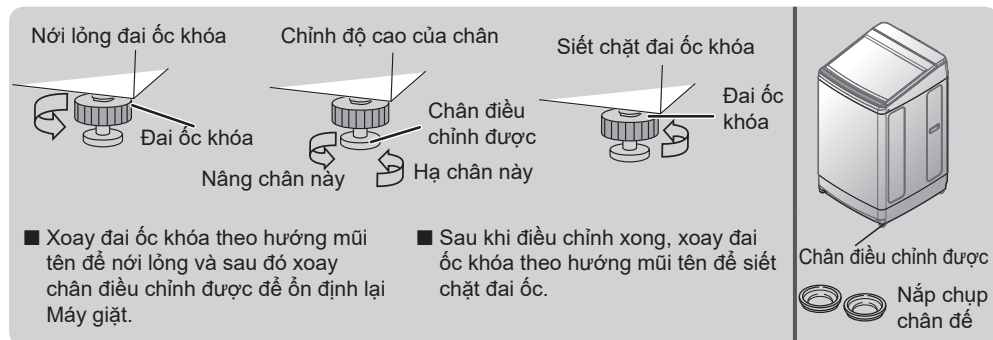
Theo hình bên phải, hãy kiểm tra mức cân bằng nhờ con rọi đơn giản mà bạn có thể làm bằng sợi dây, chiếc bút và vật nặng như đồng xu.

- Nếu khoảng cách giữa A và (A) bằng nhau, máy giặt của bạn được đặt cân bằng ($\pm 5\text{mm}$).



3. Kiểm tra mức cân bằng

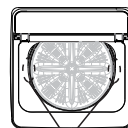
- Vui lòng điều chỉnh chân nếu Máy giặt không ổn định hoặc khi chính sàn nhà không bằng phẳng.



4. Kiểm tra điểm giữa của lồng giặt

- Khi Máy giặt cân bằng, bạn cũng cần đảm bảo rằng lồng giặt được nằm ước chừng ở điểm giữa.

Lưu ý : Không làm như vậy có thể gây rung lắc hoặc vận hành bất thường.



Kiểm tra độ lệch giữa bên phải và bên trái

Kiểm tra sau khi lắp đặt

Nếu bất kì sự cố nào sau đây hoặc sự cố bất thường khác xảy ra, hãy rút phích điện ngay lập tức và liên hệ với trung tâm dịch vụ tại địa phương.

- Máy giặt không vận hành khi bật nguồn điện.
- Dây điện bị hỏng.
- Có rung động hoặc âm thanh bất thường trong khi vận hành.
- Có mùi khét.

Dịch vụ Khách hàng

Nếu máy giặt hoạt động lỗi, hãy tham khảo kỹ tài liệu Hướng dẫn Sử dụng trước khi liên hệ nơi sửa chữa.

Nếu bạn không thể xác định hoặc giải quyết sự cố, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ tại địa phương. Khi gọi đến trung tâm dịch vụ, bạn sẽ cần nêu rõ mẫu máy giặt, mô tả lỗi, và cung cấp địa chỉ và số điện thoại của bạn.

Thông số Kỹ thuật

Mẫu máy	SF-170ZCV
Nguồn điện	Xem bảng định mức ở mặt sau máy giặt.
Mức nước tiêu chuẩn	107 L (mức nước tối đa)
Lượng nước sử dụng tiêu chuẩn	195 L (Chương trình Giặt thường)
Áp lực nước	0,03 đến 0,8 MPa (0,3 đến 8 kgf/cm ²)
Kích thước	Rộng 640 mm x Sâu 684 mm x Cao 1087 mm
Con rọi	49 kg

Nếu cần hỗ trợ trong quá trình sử dụng sản phẩm, vui lòng liên hệ

TRUNG TÂM CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Công ty TNHH Arçelik Hitachi Home Appliances Sales Việt Nam

Hotline miễn cước: 1800 6560

Email: contact.AHVN@arcelik-hitachi.com

Website: <https://hitachi-homeappliances.com/vn-vn/>